

Số: 22A /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh hợp tác giữa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018-2030.

Căn cứ chỉ đạo của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tại Công văn số 786/LĐTĐBXH-TCGDNN ngày 02/3/2018 về việc gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 27/02/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 09/01/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đẩy mạnh hợp tác giữa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018-2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Mục đích:

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp (GDNN) của các cơ sở GDNN trên địa bàn thành phố.
- Tăng cường hợp tác giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp trong đào tạo và sử dụng lao động kỹ thuật. Hỗ trợ doanh nghiệp đang hoạt động hợp pháp trên địa bàn thành phố tham gia vào hoạt động GDNN, tuyển dụng lao động.
- Huy động doanh nghiệp tham gia vào đào tạo, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển cơ sở GDNN để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.
- Nghiên cứu, dự báo nhu cầu thị trường lao động để cung cấp cho các khu, cụm công nghiệp và các dự án đầu tư lớn, có ý nghĩa quan trọng.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu:

- Hợp tác giữa GDNN với doanh nghiệp gắn với giải quyết việc làm được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, từng nội dung.

- Nâng cao hiệu quả đào tạo, tư vấn hướng nghiệp, việc làm và hỗ trợ kiến thức khởi nghiệp cho người lao động.

II. Nội dung:

1. Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm; đào tạo, cung cấp lao động có tay nghề cao cho các cụm công nghiệp, khu công nghiệp và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển thành phố và đất nước; từng bước đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

2. Đa dạng hoá các hình thức đào tạo nghề. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề nghiệp; mở rộng thực hiện cơ chế đào tạo nghề nghiệp theo hợp đồng đào tạo hoặc đặt hàng giữa doanh nghiệp với cơ sở GDNN; đồng thời nghiên cứu đề xuất bổ sung hoặc áp dụng chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp tự đào tạo nghề nghiệp cho người lao động và hợp tác với các cơ sở đào tạo nghề nghiệp để phối hợp tổ chức đào tạo nghề nghiệp cho người lao động.

3. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc xây dựng mối gắn kết bền vững giữa cơ sở GDNN, doanh nghiệp và người học nghề.

4. Đổi mới cơ chế, chính sách giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ về tài chính, tự chủ về chương trình, giáo trình đào tạo, nội dung, sản phẩm dịch vụ và cung ứng dịch vụ giáo dục nghề nghiệp theo cơ chế thị trường.

5. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, đẩy mạnh thực hiện mô hình đào tạo kép giữa nhà trường và doanh nghiệp nhằm đưa thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất vào nhà trường.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các hoạt động hợp tác giữa lĩnh vực GDNN với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; kết nối với Tổ công tác gắn kết GDNN với thị trường lao động và việc làm bền vững của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội để tranh thủ được triển khai thực hiện thí điểm các mô hình gắn kết giữa các cơ sở GDNN với doanh nghiệp tại thành phố Hải Phòng.

- Chủ trì tiếp nhận các thông tin phản ánh của các cơ quan, đơn vị, các cơ sở GDNN đối với việc hợp tác giữa GDNN với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối cung cầu nhân lực gắn với đào tạo nghề.

- Khuyến khích doanh nghiệp phát triển các cơ sở GDNN để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Hướng dẫn các cơ sở GDNN ký các văn bản thỏa thuận, ghi nhớ với doanh nghiệp về liên kết đào tạo, hỗ trợ học bổng cho sinh viên, tư vấn việc làm, nghiên cứu khoa học...

- Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - Chi nhánh Hải Phòng, Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan thông tin truyền thông đẩy mạnh truyền thông tới các doanh nghiệp về hoạt động GDNN, các chính sách ưu đãi của Nhà nước và của thành phố, của địa phương đối với doanh nghiệp khi tham gia hoạt động GDNN, nhất là các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhiều nhân lực lao động kỹ thuật, năng lực đào tạo và cung ứng nhân lực của các cơ sở GDNN, đồng thời chỉ đạo việc hợp tác 3 bên: *Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp* trong GDNN; khuyến khích, động viên cán bộ kỹ thuật, thợ tay nghề cao của doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề nghiệp cho người lao động và thực hiện bồi dưỡng, nâng cao tay nghề, cử người lao động tham gia kỳ thi đánh giá kỹ năng nghề quốc gia theo quy định nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực GDNN; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở GDNN để phát huy tối đa năng lực, nguồn lực trong công tác đào tạo nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Sàn Giao dịch việc làm thành phố để cập nhật thông tin Cung - Cầu lao động làm cơ sở định hướng đào tạo nghề nghiệp và chỉ đạo gắn đào tạo với giải quyết việc làm theo nhu cầu xã hội.

- Xây dựng dự báo nhu cầu nhân lực và nhu cầu đào tạo theo cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn.

- Tham mưu, đề xuất, hướng dẫn việc đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Tập trung chỉ đạo các cơ sở GDNN công lập trực thuộc, các doanh nghiệp trên địa bàn phối hợp, liên kết để đào tạo nghề cho người lao động đáp ứng nhu cầu về nhân lực có kỹ thuật làm việc trong doanh nghiệp.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình, đặc điểm địa phương và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Xác định các ngành, nghề phục vụ cho các loại hình sản xuất đặc thù, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương trên từng địa bàn để đặt hàng đào tạo nghề với các cơ sở GDNN; khuyến khích doanh nghiệp liên kết với địa phương tiêu thụ sản phẩm do người lao động làm ra...

3. Cục Thuế thành phố:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về thuế; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chính sách miễn giảm thuế doanh nghiệp đóng góp và tham gia đào tạo theo Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Giao các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố chủ động xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị ngay trong năm 2018 để triển khai thực hiện.

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền và phối hợp thực hiện Kế hoạch; thực hiện tốt việc hướng dẫn các đơn vị, địa phương đẩy mạnh truyền thông tới các doanh nghiệp về hoạt động GDNN, các chính sách của Nhà nước đối với doanh nghiệp khi tham gia hoạt động GDNN, các chương trình, hình thức liên kết, hợp tác giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp có hiệu quả trên Cổng Thông tin điện tử thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố để có cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ sở GDNN đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp theo quy định và hướng dẫn của Trung ương, thành phố; phối hợp doanh nghiệp trong hỗ trợ giới thiệu sản phẩm, tìm đầu ra cho sản phẩm.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở GDNN, các doanh nghiệp thực hiện tốt việc hợp tác giữa giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp chính sách ưu đãi khi tham gia hoạt động GDNN; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực quản lý có liên quan đến công tác phối hợp, liên kết đào tạo, đặt hàng đào tạo giữa các cơ sở GDNN liên quan với doanh nghiệp.

- Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - Chi nhánh Hải Phòng, Hiệp Hội Doanh nghiệp thành phố thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn thành phố thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

5. Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố:

- Cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của doanh nghiệp theo ngành, nghề (số lượng theo trình độ và kỹ năng) và nhu cầu tuyển dụng lao động hàng năm giai đoạn 2018-2030 cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội và trên website của doanh nghiệp (nếu có).

- Tổ chức đào tạo hoặc đặt hàng với cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại doanh nghiệp.

- Tham gia xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học tại cơ sở hoạt động GDNN; tiếp nhận người học, nhà giáo đến tham quan, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp.

- Phối hợp với cơ sở GDNN tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề và đào tạo lại nghề cho người lao động của doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện cho người lao động của doanh nghiệp vừa làm vừa học để nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động.

- Hỗ trợ học bổng cho người học nghề, ký kết các hợp đồng tư vấn, nghiên cứu khoa học với cơ sở GDNN.

6. Các cơ sở GDNN trên địa bàn thành phố:

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hợp tác với doanh nghiệp; phân công nhân sự cụ thể phụ trách, theo dõi việc gắn kết GDNN với doanh nghiệp, thị trường lao động.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề.

- Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong chất lượng đào tạo nghề cũng như yêu cầu của doanh nghiệp về lao động có kỹ thuật cao.

- Đa dạng hóa các chương trình, hình thức hợp tác với doanh nghiệp: Liên kết đào tạo với doanh nghiệp để tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo; đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp; hợp tác xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình, giáo trình đào tạo; hợp tác tổ chức, bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy, kỹ năng tổ chức, quản lý đào tạo cho nhà giáo của nhà trường và cán bộ kỹ thuật (người dạy) của doanh nghiệp tham gia giảng dạy; hợp tác cho sinh viên vừa học vừa làm tại cơ sở GDNN và doanh nghiệp; hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng và cấp chứng chỉ đào tạo cho người lao động của doanh nghiệp và việc tuyển người vào học nghề, tập nghề để làm việc cho doanh nghiệp.

- Cập nhật, xây dựng kênh thông tin (website, email, điện thoại...) cung cấp thông tin tuyển sinh, năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực của đơn vị; cung cấp thông tin về nhu cầu việc làm, thị trường lao động, các chính sách hỗ trợ học nghề của nhà nước và thành phố, hoạt động của đơn vị...

- Tập trung đào tạo ngoại ngữ trong GDNN để cung cấp lao động có trình độ tay nghề cho các cụm công nghiệp, khu công nghiệp và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố và đất nước.

- Đẩy mạnh hoạt động hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng đào tạo một số ngành nghề được tự do di chuyển trong khối các nước ASEAN đã được Cộng đồng kinh tế ASEAN thỏa thuận nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh nguồn nhân lực.

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng của học sinh, sinh viên, thực hiện phương pháp đánh giá từ bên ngoài (người sử dụng lao động) kết hợp với đánh giá của cơ sở GDNN.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp bằng việc liên kết về tài chính và cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho đội ngũ doanh nhân trực tiếp tham gia đào tạo.

- Thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn tại Công văn số 589/TCGDNN-ĐTCQ ngày 29/3/2018 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp.

Định kỳ hàng năm trước ngày 05/12, các cơ quan, đơn vị đánh giá tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị và tiếp tục đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội) các cơ chế, chính sách để thúc đẩy hợp tác GDNN với doanh nghiệp, thị trường lao động. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 25/12 hàng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Hiệp Hội Doanh nghiệp TP;
- VCCI Chi nhánh Hải Phòng;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Công TTĐT TP;
- CV: LĐ, TC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam